

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 110/2022/HSPT  
Ngày: 16/09/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

*Các Thẩm phán:* 1/ Ông NGUYỄN ANH

2/ Ông NGUYỄN VĂN TUẤN

- *Thư ký phiên tòa:* Ông ĐẶNG VĂN CHIẾN – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông VÕ VĂN THÀNH - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 111/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 07 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Anh Đ và Lê L, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 171/2022/HSST ngày 01/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

*- Bị cáo có kháng cáo:*

**1. NGUYỄN THỊ ANH Đ** - Sinh năm: 1990 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: 55B C, phường V, thành phố N, tỉnh K.

Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn S (đã mất) và bà Lê Thị Tuyết P – Sinh năm: 1966;

Chồng: Lê Thành H – Sinh năm: 1989, có 1 con sinh năm 2011

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; vắng mặt tại phiên tòa.

**2. LÊ L** - Sinh năm: 1983 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: Tổ 12 S, phường V, thành phố N, tỉnh K.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lê Quốc T (đã mất) và bà Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1954; Vợ:

Cao Thị Bích Th – Sinh năm: 1987, có 1 con sinh năm 2021

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 108A/2004/HSST ngày 05/8/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 14 năm tù về tội “Mua

bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án ngày 02/02/2018.

- Quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng số 344 ngày 24/01/2000 của UBND tỉnh Khánh Hòa, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 26/01/2003.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 147 ngày 20/6/2019 của Công an thành phố Nha Trang xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm phạm đến sức khỏe của người khác”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

*- Người bào chữa cho bị cáo Lê L:*

Luật sư Trần Văn S – Văn phòng luật sư Văn S thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Luật sư có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu dùng cá nhân, Phạm Chung H đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Nha Trang, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 08/10/2021, Phạm Chung H đi bộ trên địa bàn phường V, thành phố Nha Trang xem ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đến khu nhà trọ tại địa chỉ 06 P – phường V – thành phố Nha Trang, Hiếu leo tường vào bên trong khu nhà trọ thì thấy trước hành lang nhà trọ có để nhiều xe máy, phòng trọ số 07 không khóa cửa, bên trong phòng có anh Trần T đang nằm ngủ. Thấy vậy, H lén lút đi vào phòng trọ lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu iphone 8 màu hồng, có dung lượng 64GB và 01 ví da bên trong có 3.000.000 đồng tiền Việt Nam và một số giấy tờ tùy thân rồi bỏ đi về nhà. Sau đó, H kiểm tra ví da vừa trộm được có một giấy đăng kí xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 79H1 -A nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe máy trên. H quay lại khu nhà trọ rồi leo tường rào vào bên trong nhà trọ, H đi vào phòng trọ số 07 lấy chùm chìa khóa của anh T rồi đi ra mở cổng nhà trọ và khởi động xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 79H1 -A điều khiển bỏ đi. Đến khoảng 04 giờ 00 phút cùng ngày, anh T ngủ dậy phát hiện bị mất trộm những tài sản trên nên đến Công an phường V trình báo sự việc. Sau khi xem camera an ninh của nhà trọ thấy hình ảnh của đối tượng trộm cắp, anh T lấy hình ảnh này nhờ chị ruột là Trần Lâm Hùng L1 đi tìm để chuộc lại xe máy.

Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 08/10/2021, chị L1 nhờ Lê L đi tìm và chuộc lại xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 79H1-A, chị L1 đưa hình ảnh của đối tượng trộm cắp ghi lại từ camera cho L xem nhưng L không nhận biết được là ai. L lấy hình ảnh này cho Nguyễn Thị Anh Đ xem và nhờ Đ tìm xe máy giúp. Sau khi xem hình ảnh thì Đ nhận biết được đối tượng trộm cắp tài sản là Phạm Chung H, Đ hỏi H có trộm cắp tài sản trên không và xin chuộc lại xe máy thì H thừa nhận việc H trộm cắp và đồng ý cho Đ chuộc lại với giá 2.000.000 đồng.

Nghe vậy, Đ gọi điện cho L nói giá tiền chuộc xe máy là 7.000.000 đồng, thì L báo giá chuộc xe máy cho L1 là 9.000.000 đồng. Sau đó, L nhận 9.000.000 đồng từ L1 rồi đi gặp Đ đưa cho Đ 7.500.000 đồng, Đ giao xe máy hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 79H1-A cho L và L1 rồi đến nhà của H đưa cho H 2.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 04/6/2021, Phạm Chung H đi bộ trên đường X - thành phố Nha Trang xem ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi H đến trước nhà số A đường X, phường V, thành phố Nha Trang thì phát hiện xe ô tô hiệu Honda Civic, biển kiểm soát 79A-B của anh Nguyễn Ngọc A đỗ trước nhà, H phát hiện cửa xe ô tô không khóa. Quan sát không có người trông giữ, H lén lút đi đến mở cửa xe ô tô rồi lấy trộm 1 túi xách màu đen rồi đi đến khu vực lầu 7, phường V, thành phố Nha Trang kiểm tra túi xách, bên trong có 1 máy tính xách tay hiệu Macbook Pro, 1 máy nghe nhạc hiệu Pioneer, 1 tai nghe hiệu Pioneer, 2 ổ cứng di động, 1 cây bút hiệu Montblanc. H vớt lại 2 ổ cứng rồi đem toàn bộ tài sản còn lại đến tiệm điện thoại T (16 X – phường T, thành phố Nha Trang), bán máy tính xách tay hiệu Macbook Pro và 2 cây bút hiệu Montblanc cho anh Võ Anh Tvới giá 2.200.000 đồng, còn máy nghe nhạc và tai nghe hiệu Pioneer H không bán được nên để lại tiệm điện thoại rồi bỏ đi. Sau đó, anh T bán máy tính xách tay hiệu Macbook Pro cho một người không rõ nhân thân lai lịch.

Đến ngày 17/6/2021, anh Nguyễn Ngọc A phát hiện máy tính xách tay của mình đang được Trịnh Văn C rao bán trên mạng xã hội nên đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc. Qua làm việc, anh C khai nhận máy tính xách tay hiệu Macbook Pro là của C mua lại từ một người không rõ lai lịch để bán lại kiếm lời. Sau đó, anh C đã giao nộp lại máy tính xách tay trên cho cơ quan Công an.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang đã đưa Phạm Chung H, Nguyễn Thị Anh Đ và Lê L về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an, H, Đ và L đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 451/KL-HĐĐGTS ngày 03/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận: 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 79H1-579.45 có giá trị 25.935.000 đồng, 1 điện thoại di động hiệu Iphone 8 – 64 GB có giá trị 3.850.000 đồng, ví da màu đen không đủ thông tin để định giá.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 451/KL-HĐĐGTS ngày 03/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận: máy tính xách tay hiệu Macbook Pro có giá trị 6.500.000 đồng, 1 máy nghe nhạc hiệu Pioneer, 1 tai nghe hiệu Pioneer, 2 ổ cứng di động và 2 cây bút hiệu Montbanc không đủ thông tin để định giá.

Bản án hình sự sơ thẩm số 171/2022/HSST ngày 01/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Thị Anh Đ 3 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử

phạt Lê L 4 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với Phạm Chung H, về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/6/2022, bị cáo Nguyễn Thị Anh Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 10/6/2022, bị cáo Lê L có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại vụ án nhằm xác định rõ ý thức của Lê L và làm rõ những mâu thuẫn giữa lời khai của Trần Lâm Hùng L1, Nguyễn Thị Anh Đ và Lê L.

Bào chữa cho bị cáo Lê L, luật sư Trần Văn S nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Luật sư cho rằng tiền chuộc xe là của chị Trần Lâm Hùng L1, chị L1 cũng là người cùng đi tìm và chuộc xe với bị cáo Lê L nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại đối với hành vi của bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Lê L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại hành vi của bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Anh Đ đề ngày 06/6/2022, được nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang vào ngày 08/6/2022. Đơn kháng cáo của bị cáo Lê L đề ngày 09/6/2022, được nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang vào ngày 10/6/2022. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết các đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tố tụng:

Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã tiến hành triệu tập họp lệ bị cáo có kháng cáo Nguyễn Thị Anh Đ nhưng bị cáo Đ vắng mặt và có đơn xin tạm vắng tại phiên tòa, đơn không có xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và không kèm theo tài liệu, chứng cứ gì khác. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Thị Anh Đ.

[3] Về nội dung vụ án và nội dung kháng cáo của các bị cáo:

Xem xét diễn biến hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Anh Đ và Lê L, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Theo hồ sơ vụ án và tại các phiên tòa sơ, phúc thẩm, có căn cứ cho rằng có nhiều mâu thuẫn trong lời khai của Trần Lâm Hùng L1, Nguyễn Thị Anh Đ và Lê L nhưng chưa được các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm điều tra làm rõ. Cụ thể, cần xác định mốc thời gian Lê L liên lạc với Nguyễn Thị Anh Đ từ lúc bắt đầu nhờ Đ tìm xe máy cho đến khi Đ giao Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho L kiểm tra, và cuối cùng giao lại xe máy cho Lê L, đồng thời cần tiến hành lấy lời khai, đối chất lời khai giữa Trần Lâm Hùng L1, Lê L và Nguyễn Thị Anh Đ để xác định giá tiền chuộc xe mà Nguyễn Thị Anh Đ đã thông báo cho Lê L theo từng giai đoạn và ý thức của Lê L khi thông báo giá tiền chuộc lại xe máy cho chị Trần Lâm Hùng L1. Cần tiến hành cho Phạm Chung H nhận dạng Lê L để xác định quan hệ giữa H và L; lấy lời khai làm rõ ý thức của Lê L khi đi chuộc xe máy có nhằm mục đích tiêu thụ tài sản do L biết Phạm Chung H trộm cắp được mà có hay không, để có cơ sở xem xét chính xác trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Do có nhiều vấn đề chưa được cấp sơ thẩm điều tra làm rõ mà không thể bổ sung tại phiên tòa phúc thẩm được nên Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy cần thiết phải hủy một phần bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Thị Anh Đ, Lê L để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

Vì một phần bản án sơ thẩm bị hủy để điều tra, xét xử lại nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo.

[3] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Anh Đ và Lê L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 345, điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 171/2022/HSST ngày 01/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đối với các bị cáo Nguyễn Thị Anh Đ và Lê L.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để điều tra, giải quyết lại theo thủ tục chung.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Thị Anh Đ, Lê L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ GDKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ)
- Công an TP Nha Trang
- VKSND TP Nha Trang
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- TAND TP Nha Trang
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

## **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**